

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 953 /QĐ-UBND

Nghệ An, ngày 08 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Đề án hợp nhất Đoàn quy hoạch nông nghiệp và thủy lợi và Đoàn điều tra quy hoạch lâm nghiệp thành Đoàn điều tra quy hoạch Nông, Lâm nghiệp và Thủy lợi thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Nghệ An

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;

Căn cứ Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ quy định về vị trí việc làm trong đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 25/02/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An thành lập các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An;

Căn cứ Quyết định số 13/2024/QĐ-UBND ngày 14/6/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An ban hành Quy định về phân công, phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế và cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An;

Căn cứ Quyết định số 365/QĐ-UBND ngày 21/02/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An phê duyệt Đề án hợp nhất Sở Tài nguyên và Môi trường và Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành Sở Nông nghiệp và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An;

Theo đề nghị của Sở Nội vụ tại Tờ trình số 114/TTr-SNV ngày 25/3/2025, Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Công văn số 375/SNNMT-TCCB ngày 18/3/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Đề án hợp nhất Đoàn quy hoạch nông nghiệp và thủy lợi và Đoàn điều tra quy hoạch lâm nghiệp thành Đoàn điều tra quy hoạch Nông, Lâm nghiệp và Thủy lợi thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Nghệ An.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Nội vụ, Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Ban Thường vụ Đảng ủy UBND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- PVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH (Hùng).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Đệ

Nghệ An, ngày tháng 4 năm 2025

ĐỀ ÁN

Hợp nhất Đoàn quy hoạch nông nghiệp và thủy lợi và Đoàn điều tra quy hoạch lâm nghiệp thành Đoàn điều tra quy hoạch Nông, Lâm nghiệp và Thủy lợi

(Kèm theo Quyết định số: 953/QĐ-UBND ngày 08/4/2025 của UBND tỉnh)

Thực hiện Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 25/02/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An thành lập các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An; UBND tỉnh ban hành Đề án hợp nhất Đoàn quy hoạch nông nghiệp và thủy lợi và Đoàn điều tra quy hoạch lâm nghiệp thành Đoàn điều tra quy hoạch Nông, Lâm nghiệp và Thủy lợi thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Nghệ An, với nội dung chủ yếu như sau:

I. THỰC TRẠNG TỔ CHỨC BỘ MÁY, BIÊN CHẾ VIÊN CHỨC, NGƯỜI LAO ĐỘNG

1. Đoàn quy hoạch nông nghiệp và thủy lợi

Đoàn quy hoạch nông nghiệp và thủy lợi là đơn vị sự nghiệp công lập, trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (nay là Sở Nông nghiệp và Môi trường); Đoàn có vị trí, chức năng và thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo Quyết định số 1775/QĐ-UBND ngày 23/6/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An.

1.1. Tổ chức bộ máy và biên chế

1.1.1. Tổ chức bộ máy

a) Lãnh đạo Đoàn: gồm Trưởng Đoàn và 02 Phó Trưởng Đoàn.

b) Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ

- Phòng Tổ chức Hành chính - Kế toán.

- Phòng Kế hoạch - Kỹ thuật.

- Phòng Quy hoạch - Thiết kế.

1.1.2. Biên chế, số lượng người làm việc

- Tổng số biên chế, số lượng người làm việc được giao năm 2025 là: 27 viên chức hưởng lương từ ngân sách, 05 viên chức hưởng lương từ nguồn thu; 06 hợp đồng lao động chuyên môn nghiệp vụ hưởng từ nguồn thu của đơn vị.

- Số lượng người làm việc hiện có là: 26 viên chức hưởng lương từ ngân sách; 06 hợp đồng lao động chuyên môn nghiệp vụ hưởng lương từ nguồn thu của đơn vị (hiện có 05 hợp đồng chuyên môn nghiệp vụ chưa tuyển vào viên chức hưởng lương từ nguồn thu của đơn vị).

1.2. Trụ sở làm việc

Trụ sở của Đoàn quy hoạch nông nghiệp và thủy lợi được bố trí tại địa chỉ: Số 02, đường Tô Bá Ngọc, phường Hưng Bình, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

2. Đoàn điều tra quy hoạch lâm nghiệp

Đoàn điều tra quy hoạch lâm nghiệp là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (nay là Sở Nông nghiệp và Môi trường); Đoàn có vị trí, chức năng và thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo Quyết định số 1762/QĐ-UBND ngày 21/6/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An.

2.1. Tổ chức bộ máy, nhân sự

2.1.1. Tổ chức bộ máy

- a) Lãnh đạo Đoàn: gồm Trưởng đoàn và 02 Phó trưởng đoàn.
- b) Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ
 - + Phòng Tổ chức Hành chính - Kế toán.
 - + Phòng Kế hoạch - Kỹ thuật.
 - + Đội Điều tra, thiết kế, quy hoạch.

2.1.2. Biên chế, số lượng người làm việc

- Tổng số biên chế, số lượng người làm việc được giao năm 2025 là: 25 biên chế hưởng lương từ ngân sách, 06 biên chế viên chức hưởng lương từ nguồn thu, 13 hợp đồng chuyên môn nghiệp vụ hưởng lương từ nguồn thu.

- Số người làm việc hiện có là: 22 biên chế hưởng lương từ ngân sách, 13 hợp đồng chuyên môn nghiệp vụ hưởng lương từ nguồn thu (hiện có 04 hợp đồng chuyên môn nghiệp vụ chưa tuyển vào biên chế viên chức hưởng lương từ nguồn thu).

2.2. Trụ sở làm việc

Trụ sở của Đoàn điều tra quy hoạch lâm nghiệp được bố trí tại địa chỉ: Số 08, đường Nguyễn Thị Minh Khai, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

II. PHƯƠNG ÁN HỢP NHẤT ĐOÀN QUY HOẠCH NÔNG NGHIỆP VÀ THỦY LỢI VÀ ĐOÀN ĐIỀU TRA QUY HOẠCH LÂM NGHIỆP THÀNH ĐOÀN ĐIỀU TRA QUY HOẠCH NÔNG, LÂM NGHIỆP VÀ THỦY LỢI

1. Sự cần thiết và cơ sở pháp lý

1.1. Sự cần thiết

Sở Nông nghiệp và Môi trường hiện đang quản lý 02 Đoàn là đơn vị sự nghiệp phụ trách lĩnh vực điều tra, quy hoạch nông, lâm nghiệp và thủy lợi. Trong những năm qua, hai đơn vị hoạt động tương đối hiệu quả; đã thu hút được nhiều chủ đầu tư có nhu cầu điều tra, thiết kế, quy hoạch nông, lâm nghiệp và thủy lợi. Tuy nhiên, do địa bàn hoạt động của hai đơn vị thực hiện rất rộng, một số địa bàn đi lại khó khăn, hiểm trở nên thời gian điều tra, quy hoạch ngoại nghiệp kéo dài dẫn đến chi phí thực hiện lớn; vốn đầu tư cho các nhiệm vụ thực hiện còn thiếu, phân bổ trong nhiều năm, một số nhiệm vụ đã hoàn thành nhưng vẫn chưa được cấp đủ kinh phí thực hiện; có nhiều đơn vị hoạt động trong lĩnh vực tư vấn trên địa bàn tỉnh, cạnh tranh

nên việc tìm kiếm việc làm có những khó khăn. Quá trình hoạt động bộc lộ một số hạn chế, chất lượng và tính chuyên nghiệp chưa cao, chưa tập trung được chức năng hoạt động sự nghiệp về lĩnh vực điều tra, quy hoạch nông, lâm nghiệp và thủy lợi trên địa bàn. Do vậy việc hợp nhất Đoàn quy hoạch nông nghiệp và thủy lợi và Đoàn điều tra quy hoạch lâm nghiệp thành Đoàn điều tra quy hoạch Nông, Lâm nghiệp và Thủy lợi là hết sức cần thiết.

1.2. Cơ sở pháp lý

- Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII "Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả";

- Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập;

- Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ quy định về vị trí việc làm trong đơn vị sự nghiệp công lập;

- Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

- Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ về việc quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

- Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16/9/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

- Công văn số 7968/BNV-CCVC ngày 08/12/2024 của Bộ Nội vụ về việc xây dựng phương án bố trí, sắp xếp cán bộ, công chức, viên chức và người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động khi thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy hành chính;

- Kết luận số 473-KL/TU ngày 07/02/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tỉnh Nghệ An;

- Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 25/02/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An thành lập các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An;

- Quyết định số 13/2024/QĐ-UBND ngày 14/6/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An ban hành Quy định về phân công, phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế và cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An;

- Quyết định số 365/QĐ-UBND ngày 21/02/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Đề án hợp nhất Sở Tài nguyên và Môi trường và Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành Sở Nông nghiệp và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An;

- Quyết định số 1762/QĐ-UBND ngày 21/6/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Đoàn điều tra quy hoạch lâm nghiệp;

- Quyết định số 1775/QĐ-UBND ngày 23/6/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức bộ máy của Đoàn quy hoạch nông nghiệp và thủy lợi.

2. Mục tiêu, nguyên tắc

2.1. Mục tiêu

Hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và kiện toàn cơ cấu tổ chức bộ máy của Đoàn quy hoạch nông nghiệp và thủy lợi và Đoàn điều tra quy hoạch lâm nghiệp sau khi hợp nhất, đảm bảo tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả trên cơ sở tổ chức hợp lý các phòng, đơn vị chuyên môn trực thuộc để quản lý đa ngành, đa lĩnh vực; phát huy đầy đủ vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tăng cường sự quản lý thông suốt từ Trung ương đến địa phương.

2.2. Nguyên tắc

- Giảm đầu mối, tinh gọn bộ máy, nâng cao năng lực hoạt động hiệu lực, hiệu quả.
- Phù hợp với định hướng, quy hoạch phát triển của ngành, địa phương, thực hiện tinh giảm biên chế tiến tới nâng cao mức độ tự chủ của đơn vị.
- Bảo đảm điều kiện năng lực hoạt động của đơn vị theo quy định của pháp luật chuyên ngành.

2.3. Phạm vi hoạt động

Sau khi hợp nhất, Đoàn điều tra quy hoạch Nông, Lâm nghiệp và Thủy lợi thực hiện chức năng tham mưu về công tác điều tra, quy hoạch Nông nghiệp, Lâm nghiệp và Thủy lợi trên địa bàn tỉnh, đồng thời có thể kết nối, phối hợp với các cơ quan, đơn vị khác cùng triển khai thực hiện các nhiệm vụ tư vấn liên quan đến việc phát triển nông nghiệp, nông thôn, môi trường và kinh tế, xã hội trong và ngoài tỉnh.

3. Phương án hợp nhất tổ chức bộ máy, biên chế

3.1. Tên gọi: Đoàn điều tra quy hoạch Nông, Lâm nghiệp và Thủy lợi.

3.2. Vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn

3.2.1. Vị trí, chức năng

Đoàn điều tra quy hoạch Nông, Lâm nghiệp và Thủy lợi (sau đây gọi tắt là Đoàn điều tra) là đơn vị sự nghiệp công lập, trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Nghệ An. Đoàn điều tra quy hoạch Nông, Lâm nghiệp và Thủy lợi có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng theo quy định của pháp luật.

Đoàn điều tra quy hoạch Nông, Lâm nghiệp và Thủy lợi có chức năng tham mưu về công tác điều tra, quy hoạch Nông nghiệp, Lâm nghiệp và Thủy lợi trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

3.2.2. Nhiệm vụ, quyền hạn

Thực hiện theo Quyết định số 1762/QĐ-UBND ngày 21/6/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Đoàn điều tra quy hoạch lâm nghiệp; Quyết định số 1775/QĐ-UBND ngày 23/6/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức bộ máy của Đoàn quy hoạch nông nghiệp và thủy lợi và các văn bản hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Môi trường cho đến khi có quy định mới.

3.3. Tổ chức bộ máy, biên chế, người làm việc

3.3.1. Cơ cấu tổ chức

a) Lãnh đạo Đoàn gồm: Trưởng đoàn và không quá 02 Phó trưởng đoàn.

Trước mắt, khi mới thực hiện hợp nhất, đơn vị có Trưởng đoàn và 05 Phó trưởng đoàn (nhưng phải đảm bảo điều kiện, tiêu chuẩn bổ nhiệm theo quy định hiện hành); trong thời hạn tối đa 05 năm kể từ ngày có quyết định hợp nhất, phải có phương án sắp xếp, bố trí số lượng cấp phó đảm bảo đúng theo quy định hiện hành và chỉ được bổ sung cấp phó khi số lượng thấp hơn quy định.

b) Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ

- Phòng Tổ chức Hành chính - Kế toán
- Phòng Kế hoạch Kỹ thuật
- Phòng Điều tra Quy hoạch Nông, Lâm nghiệp
- Phòng Điều tra Quy hoạch thiết kế Thủy lợi

3.3.2. Biên chế, số người làm việc

a) Biên chế, số người làm việc của Đoàn điều tra quy hoạch Nông, Lâm nghiệp và Thủy lợi được xác định trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao, đề án vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Trước mắt, khi mới hợp nhất, biên chế, số lượng người làm việc của Đoàn Điều tra quy hoạch Nông Lâm nghiệp và Thủy lợi có 67 người, trong đó: 48 viên chức hưởng lương từ ngân sách, 19 hợp đồng lao động chuyên môn nghiệp vụ hưởng lương từ nguồn thu (bằng tổng số viên chức, hợp đồng lao động hiện có của 2 Đoàn trước khi hợp nhất).

b) Việc quản lý, tuyển dụng, sử dụng viên chức, hợp đồng lao động thực hiện theo quy định của pháp luật và phân công, phân cấp quản lý hiện hành.

3.4. Phương án về nhân sự

Thực hiện theo Công văn số 7968/BNV-CCVC ngày 08/12/2024 của Bộ Nội vụ về việc xây dựng phương án bố trí, sắp xếp cán bộ, công chức, viên chức và người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động khi thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy hành chính, cụ thể:

3.4.1. Quan điểm chung

- Bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện của cấp ủy, tổ chức đảng trong sắp xếp, bố trí cán bộ theo quy định của Đảng, pháp luật, thẩm quyền và phân cấp. Mọi cán bộ, công chức, viên chức phải chấp hành nghiêm sự phân công của tổ chức và quyết định của cấp thẩm quyền. Người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị phải chịu trách nhiệm xây dựng phương án sắp xếp, bố trí cán bộ, công chức, viên chức (CBCCVC), nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý và người đứng đầu.

- Việc sắp xếp, bố trí cán bộ phải được thực hiện nghiêm túc, thận trọng, khoa học, chặt chẽ; bảo đảm công tâm, dân chủ, khách quan, công khai, minh bạch, có nguyên tắc, tiêu chí cụ thể, phù hợp với tình hình thực tiễn của đội ngũ CBCCVC và

yêu cầu nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị; trong đó quan tâm bố trí sử dụng đối với cán bộ có năng lực nổi trội, có trách nhiệm, tâm huyết với công việc, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Thực hiện điều chỉnh biên chế hợp lý theo quy định chung và phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị mới hình thành sau sắp xếp; gắn bố trí, sắp xếp cán bộ trên cơ sở vị trí việc làm tại cơ quan, đơn vị mới để thực hiện bố trí nhân sự, tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ.

- Việc lựa chọn, sắp xếp, bố trí CBCCVC lãnh đạo, quản lý phải căn cứ vào năng lực, sở trường, uy tín, kinh nghiệm công tác, kết quả sản phẩm công việc cụ thể phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của tổ chức mới, nhất là đối với người đứng đầu. Đồng thời, phải bảo đảm tiêu chuẩn chức danh theo quy định của Đảng, của pháp luật, gắn với cơ cấu và quy hoạch cấp ủy để chuẩn bị tốt cho công tác nhân sự Đại hội Đảng các cấp.

3.4.2. Phương án về nhân sự

a) Đối với người đứng đầu đơn vị

- Căn cứ vào điều kiện thực tiễn và tiêu chuẩn, năng lực cán bộ để lựa chọn người đứng đầu đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của cơ quan, tổ chức, đơn vị mới sau sắp xếp; nhân sự được lựa chọn có thể ở trong hoặc ngoài các đơn vị sáp nhập, hợp nhất thành đơn vị mới đó.

- Trường hợp người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện sắp xếp không bố trí tiếp tục làm người đứng đầu thì được sắp xếp, bố trí ở vị trí cấp dưới liền kề và được hưởng chính sách theo quy định về sắp xếp tổ chức bộ máy.

b) Đối với cấp phó của người đứng đầu

- Căn cứ thực trạng số lượng cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện sáp nhập, hợp nhất để bố trí làm cấp phó của người đứng đầu đơn vị mới sau sắp xếp hoặc bố trí sang cơ quan, tổ chức, đơn vị khác theo yêu cầu nhiệm vụ và năng lực của cán bộ.

- Trước mắt, số lượng cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị hình thành sau sắp xếp có thể cao hơn quy định, nhưng phải xây dựng phương án sắp xếp giảm số lượng cấp phó theo quy định chung trong thời hạn 05 năm (kể từ ngày hợp nhất).

4. Cơ sở vật chất, trang thiết bị, tài chính

4.1. Trụ sở

Trụ sở Đoàn điều tra quy hoạch Nông, Lâm nghiệp và Thủy lợi sau khi tổ chức lại sử dụng trụ sở của Đoàn quy hoạch nông nghiệp và thủy lợi và trụ sở Đoàn điều tra quy hoạch lâm nghiệp hiện đang sử dụng.

4.2. Cơ sở vật chất, trang thiết bị

Trên cơ sở quyết định thành lập, căn cứ cơ sở vật chất tài sản hiện có của hai đơn vị sẽ tổ chức bàn giao và sử dụng theo đúng tiêu chuẩn, định mức của nhà nước quy định. Việc đầu tư tiếp cơ sở vật chất, các trang thiết bị thiết yếu sẽ được Đoàn điều tra quy hoạch Nông, Lâm nghiệp và Thủy lợi thực hiện từng bước nhằm đảm bảo các điều kiện cơ sở vật chất để hoạt động.

4.3. Tài chính, chương trình, dự án

- Đoàn điều tra quy hoạch Nông, Lâm nghiệp và Thủy lợi hoạt động theo cơ chế tự chủ tài chính theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ. Việc quản lý thu, chi, phân bổ, thanh, quyết toán, báo cáo tài chính... của Đoàn điều tra quy hoạch Nông, Lâm nghiệp và Thủy lợi thực hiện theo tiêu chuẩn, định mức và phân cấp quản lý tài chính hiện hành.

- Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày hợp nhất, Đoàn quy hoạch Nông nghiệp và thủy lợi và Đoàn điều tra quy hoạch lâm nghiệp phải thực hiện bàn giao các dự án, chương trình dở dang sang cho Đoàn điều tra quy hoạch Nông, Lâm nghiệp và Thủy lợi quản lý.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Chỉ đạo Đoàn điều tra quy hoạch Nông, Lâm nghiệp và Thủy lợi và các cơ quan, đơn vị trực thuộc có liên quan triển khai thực hiện các nội dung của Đề án. Trường hợp có quy định khác với nội dung của Đề án thì thực hiện theo các văn bản chỉ đạo của cấp trên.

- Phối hợp với các Sở Tài chính, Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị liên quan chỉ đạo thực hiện công tác bàn giao, tiếp nhận tài chính, tài sản, biên chế, người làm việc và các vấn đề khác theo đúng quy định hiện hành của pháp luật.

- Thực hiện công tác cán bộ theo thẩm quyền được phân cấp quản lý bảo đảm đúng quy định và chịu trách nhiệm về quyết định được ban hành. Chỉ đạo giải quyết chế độ, chính sách cho cán bộ, viên chức, người lao động theo đúng quy định.

2. Sở Nội vụ

Theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường và các cơ quan, đơn vị để tham mưu UBND tỉnh thực hiện các nội dung có liên quan của Đề án đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

3. Sở Tài chính

Phối hợp Sở Nông nghiệp và Môi trường, Đoàn Điều tra quy hoạch Nông, Lâm nghiệp và Thủy lợi và các đơn vị liên quan để hướng dẫn triển khai thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính và bàn giao tài chính, tài sản theo đúng quy định./.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH